

Số: 65/2025/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 17 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2025/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 2004. Địa chỉ: K N, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Bà **Đoàn Thị Kim C**, sinh năm 2004. Địa chỉ: D N, tổ F, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 02/01/2025 tại Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng, là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cho thấy quá trình chung sống giữa ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, thường xuyên cãi vã. Hai bên đã tìm cách giải quyết nhưng vẫn không có kết quả. Vợ chồng ông bà đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2024 cho đến nay. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C yêu cầu được thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định

tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C cùng xác định có 01 con chung là Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày 26/11/2024. Khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Đoàn Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Ông Nguyễn Hoàng T không cấp dưỡng nuôi con.

Việc thỏa thuận nuôi con của ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận sự thỏa thuận của ông bà.

[3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C xác định không có tài sản chung nên không xem xét.

[4]. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C xác định không có nợ chung nên không đề cập giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C phải chịu mỗi người 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 01 do Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 02/01/2025 không còn giá trị pháp lý).

1.2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C về việc nuôi con chung như sau: Giao con chung Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày 26/11/2024 cho bà Đoàn Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Ông Nguyễn Hoàng T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C xác định không có tài sản chung.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C xác định không có nợ chung.

1.5. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C phải chịu mỗi người 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Hoàng T và bà Đoàn Thị Kim C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0007885 ngày 01 tháng 4 năm 2025.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng